

ĐỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN
TỪNG XÃ, PHƯỜNG THEO LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số: #sovb /TTr-UBND ngày #nbh /12/2024 của UBND thị xã Điện Bàn)

DVT: Triệu đồng

S T T	Địa phương	Tổng thu NSNN trên địa bàn	I. Nội địa	Bao gồm:																	II. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Bao gồm:	
				1. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý	2. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	3. Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	4. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Hộ KD cá thể)	5. Lệ phí trước bạ	6. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7. Thuế thu nhập cá nhân	8. Thuế bảo vệ môi trường	9. Thu phí, lệ phí; Phí môn bài hộ cá thể	10. Tiền sử dụng đất	11. Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	12. Thu khác ngân sách	13. Thu hoa lợi công sản, thu từ quỹ đất công ích tại xã, Thu khác	14. Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	15. Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	16.Thu cổ tức, lợi nhuận được chia từ phần vốn của nhà nước	17.Thu tiền bán, cho thuê nhà SHNN		1. Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	2. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu
	TỔNG SỐ	34.850	34.850	-	-	-	12.000	-	11.000	8.500	-	1.450	-	-	-	1.900	-	-	-	-	-	-	-
1	Điện Tiến	491	491	-	-	-	123	-	190	50	-	58	-	-	-	70	-	-	-	-	-	-	-
2	Điện Thọ	948	948	-	-	-	316	-	179	250	-	83	-	-	-	120	-	-	-	-	-	-	-
3	Điện Hồng	1.119	1.119	-	-	-	266	-	201	160	-	67	-	-	-	425	-	-	-	-	-	-	-
4	Điện Nam Bắc	1.247	1.247	-	-	-	273	-	762	130	-	42	-	-	-	40	-	-	-	-	-	-	-
5	Điện Nam Trung	1.290	1.290	-	-	-	490	-	453	250	-	37	-	-	-	60	-	-	-	-	-	-	-
6	Điện Nam Đông	1.657	1.657	-	-	-	495	-	840	230	-	52	-	-	-	40	-	-	-	-	-	-	-
7	Điện Thăng Bắc	1.514	1.514	-	-	-	286	-	268	860	-	60	-	-	-	40	-	-	-	-	-	-	-
8	Điện Thăng Trung	1.981	1.981	-	-	-	699	-	150	1.020	-	72	-	-	-	40	-	-	-	-	-	-	-
9	Điện Thăng Nam	986	986	-	-	-	319	-	273	290	-	39	-	-	-	65	-	-	-	-	-	-	-
10	Điện Ngọc	5.749	5.749	-	-	-	1.890	-	2.634	990	-	135	-	-	-	100	-	-	-	-	-	-	-
11	Điện Phương	1.718	1.718	-	-	-	723	-	433	410	-	82	-	-	-	70	-	-	-	-	-	-	-
12	Điện Phước	1.156	1.156	-	-	-	320	-	104	610	-	57	-	-	-	65	-	-	-	-	-	-	-
13	Điện Quang	597	597	-	-	-	127	-	74	60	-	46	-	-	-	290	-	-	-	-	-	-	-
14	Điện Minh	1.169	1.169	-	-	-	556	-	282	230	-	56	-	-	-	45	-	-	-	-	-	-	-
15	Điện Phong	997	997	-	-	-	504	-	116	270	-	52	-	-	-	55	-	-	-	-	-	-	-
16	Điện An	2.014	2.014	-	-	-	878	-	492	490	-	74	-	-	-	80	-	-	-	-	-	-	-
17	Điện Trung	303	303	-	-	-	86	-	55	40	-	37	-	-	-	85	-	-	-	-	-	-	-
18	Điện Hòa	1.498	1.498	-	-	-	486	-	622	220	-	80	-	-	-	90	-	-	-	-	-	-	-
19	Vĩnh Điện	4.405	4.405	-	-	-	2.265	-	609	1.260	-	211	-	-	-	60	-	-	-	-	-	-	-
20	Điện Dương	4.011	4.011	-	-	-	898	-	2.263	680	-	110	-	-	-	60	-	-	-	-	-	-	-